

Số: 106/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 292/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần V; Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Đ, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Pháp lý Khánh hàng cá nhân, theo Văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Đỗ Thanh T ủy quyền cho: Bà Võ Anh T1, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số 261B Đại lộ Đồng Khởi, phường P, tỉnh Vĩnh Long – Là Cán bộ xử lý nợ - VPBank theo Văn bản ủy quyền số 27/2026/UQ-VPB ngày 29 tháng 3 năm 2026.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị Kim T2, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số 54/1 ấp T3, xã T4, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Kim T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vay gốc và tiền lãi tính đến ngày 02 tháng 6 năm 2026 gồm:

- Đối với Hợp đồng cho vay số LN2404192392339 ngày 06 tháng 5 năm 2024: Số tiền nợ gốc là 416.992.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 6.075.275 đồng, số tiền nợ lãi quá hạn là 14.988.790 đồng, tổng cộng là 438.055.790 (bốn trăm ba mươi tám triệu không trăm năm mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi) đồng.

- Đối với Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 06 tháng 5 năm 2024; Phụ lục 1 Đăng ký cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, bảo hiểm bảo an chủ thẻ tín dụng ngày 06 tháng 5 năm 2024: Số tiền nợ gốc là 11.815.788 đồng, số tiền nợ lãi là 6.867.523 đồng, tổng cộng là 18.683.311 (mười tám triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn ba trăm mười một) đồng.

Kể từ ngày 03 tháng 6 năm 2026 cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, bà Trần Thị Kim T2 còn có nghĩa vụ trả các khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp bà Trần Thị Kim T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI Xpander Premium, biển số đăng ký 71A-191.27, số khung MK2LRNC1WSN002795, số máy 4A91KCG5655, Tên chủ xe Trần Thị Kim T2, theo Hợp đồng thế chấp số LN2404192392339 ngày 06 tháng 5 năm 2024.

2.2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.135.000 (mười một triệu một trăm ba mươi lăm nghìn) đồng do bà Trần Thị Kim T2 tự nguyện chịu.

- Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.282.641 (mười một triệu hai trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi một) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008613 ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (3b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Kim Ngân